

KINH TẾ - XÃ HỘI

ĐỊNH HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP BẢO TỒN PHÁT HUY GIÁ TRỊ PHỐ CỔ BAO VINH

Đặng Minh Nam*

Phố cổ Bao Vinh được hình thành bởi sự phát triển thương nghiệp ở đô thành Phú Xuân từ sau ngày cảng Thanh Hà suy tàn. Vì thế, ở đây đã hình thành một hệ thống “hạ tầng” với các yếu tố nhà ở, chợ, cảng nhỏ, cầu cống, bến đò. Đặc biệt hệ thống kiến trúc nhà ở được bố trí dọc hai bên đường đã tạo nên diện mạo của một phố mới sầm uất lúc bấy giờ. Kiến trúc ở đây vừa có nét phong cách Trung Hoa (gần gũi với lối kiến trúc nhà ở của người Trung Quốc do đây là nơi tập trung định cư của một bộ phận người Hoa Nam), lại vừa mang phong cách của kiến trúc Việt truyền thống (gần gũi với nhà rường Huế). Các ngôi nhà tương tự nhau với kết cấu gỗ xây theo kiểu nhà ống, có chiều rộng hẹp, mái thấp với bố cục theo trình tự sân - nhà - sân rồi lại nhà. Ở giữa hai khu nhà trước và nhà sau có một khoảng đất dùng để làm sân. Nhà ở đây được sử dụng với nhiều chức năng, vừa làm nhà hàng, vừa làm nhà kho và cũng là nơi sinh hoạt hàng ngày. Kiến trúc phố cổ Bao Vinh có nhiều điểm khác với Phố Hiến hay Hội An với mô-típ nhà ở phương Nam thay vì mô-típ nhà ở phương Bắc của Trung Quốc.

1. Đánh giá tổng quan các đồ án quy hoạch và hiện trạng phát triển khu phố cổ Bao Vinh

Nếu Thanh Hà là một thương cảng sầm uất dưới thời các chúa Nguyễn thì những hoạt động thương mại vào đầu thế kỷ thứ XIX đã chứng thực cho thương cảng Bao Vinh vào thời các vua Nguyễn. Bấy giờ các thuyền buôn trong và ngoài nước đã bắt đầu ghé bến để giao thương trở lại và làm cho địa danh Bao Vinh trở nên nổi tiếng với cái chợ nổi. Chính vì lẽ đó, mô hình phố - chợ, bến - cảng đã được hình thành và phát triển ở đây, trong phạm vi kéo dài khoảng 500m với một hệ thống bao gồm nhiều yếu tố kiến trúc tạo nên một khu dân cư ổn định.

Nhận thấy những giá trị văn hóa và kiến trúc đặc sắc của vùng Bao Vinh - Thanh Hà, để bảo tồn và phát triển khu vực này, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế đã tiến hành lập đồ án Quy hoạch xây dựng bảo tồn và phát huy đô thị cổ Bao Vinh và được phê duyệt tại Quyết định số 3032/QĐ-UBND ngày 28/10/2003. Việc quy hoạch này nhằm đặt ra kế hoạch tổng thể để bảo vệ, tu bổ, tôn tạo khu phố cổ Bao

* Viện Nghiên cứu phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế.

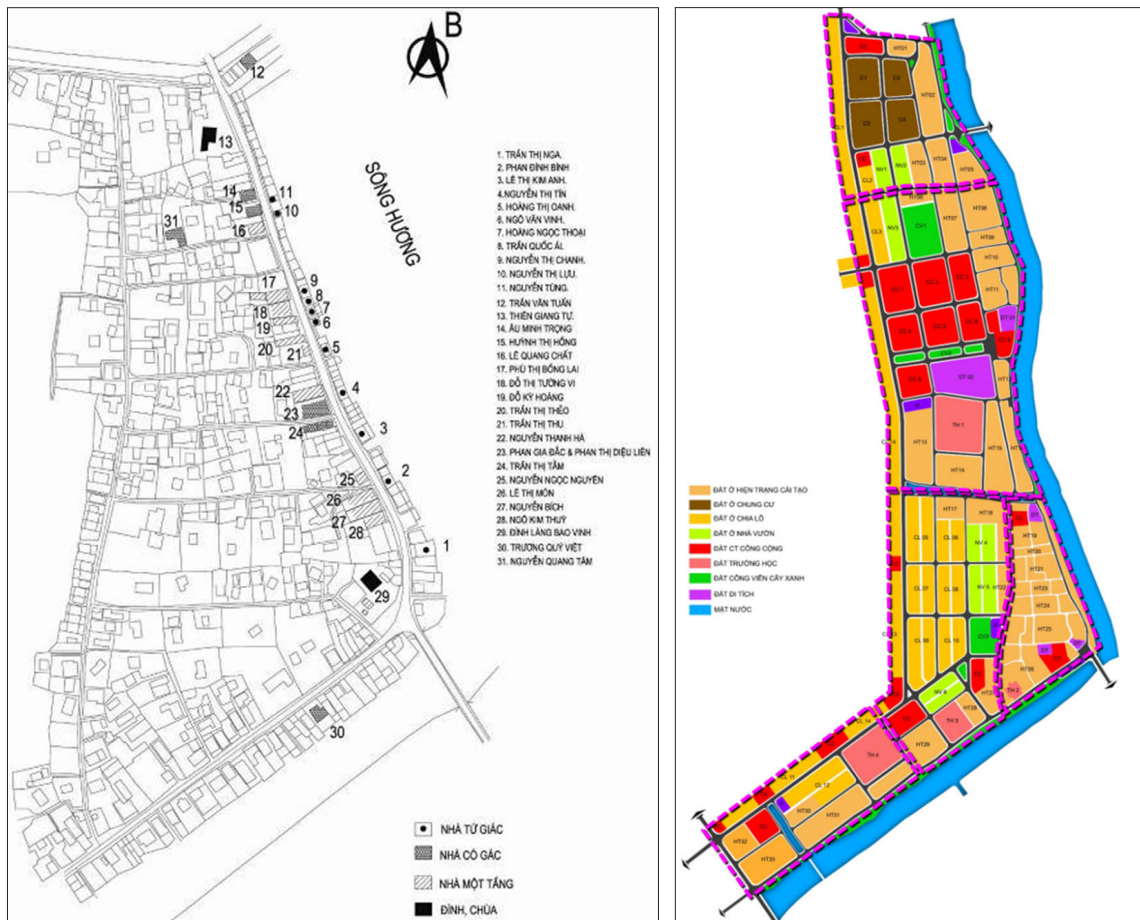


Bao Vinh xưa. Nguồn: <https://mapio.net/pic/p-71234331/>.

Vinh và khai thác các mục tiêu một cách hợp lý, có kế hoạch phân kỳ từng giai đoạn để đầu tư tài chính. Đồ án quy hoạch chia làm hai phần chính, phần thứ nhất, quy hoạch xây dựng bảo tồn và phát huy đô thị cổ Bao Vinh, tỷ lệ 1/2000, với quy mô 85,7ha và phần thứ hai quy hoạch thôn Bao Vinh với quy mô 8ha, tỷ lệ 1/500. Cơ cấu tổ chức quy hoạch dựa trên mạng đường ô cò, với tuyến trục Bắc - Nam, Đông - Tây, bố trí các khu ở thành các lớp từ đông sang tây, hạn chế xáo trộn khu dân cư hiện hữu dọc Sông Hương và sông An Hòa. Nhà ở chủ yếu bố trí theo dạng nhà vườn và nhà phân lô nhằm đảm bảo hài hòa với tổng thể kiến trúc khu vực Bao Vinh. Bên cạnh đó, đồ án quy hoạch còn bố trí khu chung cư từ 3-5 tầng nằm khu vực phía bắc đảm bảo cho quá trình phát triển của khu Bao Vinh về sau. Các khu chức năng dịch vụ, công cộng và cơ quan công sở được bố trí trên trục chính Đông-Tây được mở mới từ Thế Lại về Sông Hương tạo thành trục chính của trung tâm xã Hương Vinh. Bên cạnh đó, đồ án cũng hình thành tuyến đường tránh phía tây với quy mô mặt cắt ngang đường ($4+9+4=17,0\text{m}$) nhằm giảm lưu lượng các phương tiện cơ giới đi qua phố cổ, đồng thời bố trí vị trí các bãi xe phân tán vào từng khu vực, các cửa ngõ với khu vực hạn chế, tại các vị trí chuyển tiếp giữa giao thông đường bộ và đường thủy.

Phần thứ hai là quy hoạch tại thôn Bao Vinh với quy mô 8ha, tỷ lệ 1/500. Khu vực này có rất nhiều công trình kiến trúc cổ có giá trị, trong đó hệ thống nhà cổ tứ giác nằm ven Sông Hương (tồn tại từ trước cho đến ngày nay) là một trong những kiến trúc độc đáo, phản ánh tính chất sầm uất của một khu phố cảng thị vào thế kỷ XIX. Về tổ chức không gian quy hoạch, đồ án đã đề xuất được các giải pháp nhằm bảo tồn và phát huy giá trị khu vực phố cổ như: giải pháp di dời một số nhà ở ven sông nhằm tạo cảnh quan và tầm nhìn từ tuyến phố ra sông; giải pháp bảo tồn các công trình kiến trúc cổ tứ giác phía mặt sông và những công trình kiến trúc cổ còn lại tại khu vực; giải pháp cải tạo các công trình còn lại theo hướng tiếp cận và tầm nhìn ra sông. Ngoài ra, đồ án còn quy định về độ cao của công trình tại khu vực phố cổ như: phía mặt sông, các công trình nhà ở không cao quá 5m, phía mặt đối diện được

chia thành 3 khu vực: khu vực phía bắc từ lô 308-489 có thể xây cao hơn 6,5m; đoạn qua trung tâm (từ lô 441- 449) được giới hạn 5,5m nhằm tạo vẻ hài hòa kiến trúc xung quanh; tại khu vực ngã ba (từ lô đất 556-919) bố trí nhà cách đường 5m, đối với nhà xây dựng ở giữa lô đất có thể cao đến 6,5m. Về phương diện quy định kiến trúc, đồ án khuyến khích các công trình xây dựng mới cần loại bỏ mái bằng, thay vào đó là loại mái dốc, lợp ngói với tỷ lệ phù hợp; cấm quét vôi mặt tiền màu trắng hay màu sẫm vì sẽ phá mất tính cân đối, hài hòa với màu sắc các ngôi nhà trong khu vực.



Như vậy, có thể nói, đồ án Quy hoạch xây dựng bảo tồn và phát huy giá trị phố cổ Bao Vinh đã đề xuất những giải pháp khá hợp lý, phù hợp, nhằm gìn giữ các giá trị kiến trúc truyền thống và định hướng phát triển cho giai đoạn sau. Tuy nhiên, sau 16 năm triển khai thực hiện, vì nhiều lý do trong đó chủ yếu không có nguồn kinh phí để thực hiện các hạng mục đề ra trong đồ án quy hoạch, nên việc quản lý và triển khai quy hoạch gặp nhiều khó khăn dẫn đến tình trạng coi nới nhà cửa; các công trình cổ dần biến mất, hoặc xuống cấp nghiêm trọng.

Theo thống kê tại thời điểm lập quy hoạch (2003), kết quả khảo sát còn 37 nhà cổ, trong đó bao gồm 11 nhà tứ giác (ki ốt), 05 nhà rường có gác, 20 nhà rường, 01 nhà xây theo lối đình chợ. Đến nay theo thống kê của Phòng Đô thị thuộc Viện Nghiên cứu phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế, dọc tuyến Bao Vinh hiện nay chỉ còn lại 13 nhà cổ, 6 nhà tứ giác dọc Sông Hương; cảnh quan tuyến phố lộn xộn ảnh hưởng đến môi trường và cuộc sống của người dân nơi đây; tuyến giao thông đường tránh phía tây được đề xuất nhằm giảm và hạn chế phương tiện giao thông cơ giới qua khu vực vẫn chưa được triển khai, ảnh hưởng đến các công trình kiến trúc và hoạt động xung quanh nhất là các công trình cổ và công cổ phía bắc. Các công trình bên thuyền, bãi xe chưa được triển khai thực hiện dẫn đến tình trạng lấn chiếm, xuống cấp nghiêm trọng, ảnh hưởng đến an toàn và vệ sinh khu vực không đảm bảo. Đặc biệt, đồ án đề xuất cải tạo hệ thống kè dọc sông nhằm bảo vệ các công trình vào mùa lũ song vẫn chưa được triển khai, dẫn đến tình trạng sạt lở và hư hỏng; nhiều nhà ở bị sạt lở trong thời gian qua. Những vấn đề đặt ra trong đồ án quy hoạch chưa được chú trọng triển khai và thực tiễn hiện nay cho thấy cần có phương án giải quyết thích hợp, nhất là các giải pháp huy động nguồn vốn ngoài ngân sách để triển khai thực hiện các hạng mục ở khu phố cổ nhằm bảo tồn và phát huy giá trị của phố cổ Bao Vinh.

Năm 2015, Tổ chức Hợp tác Quốc tế KOICA (Hàn Quốc) đã tài trợ cho tỉnh Thừa Thiên Huế lập đồ án Quy hoạch chi tiết hai bên bờ Sông Hương, trong đó định hướng phát triển phố cổ Bao Vinh với những nội dung chính sau:

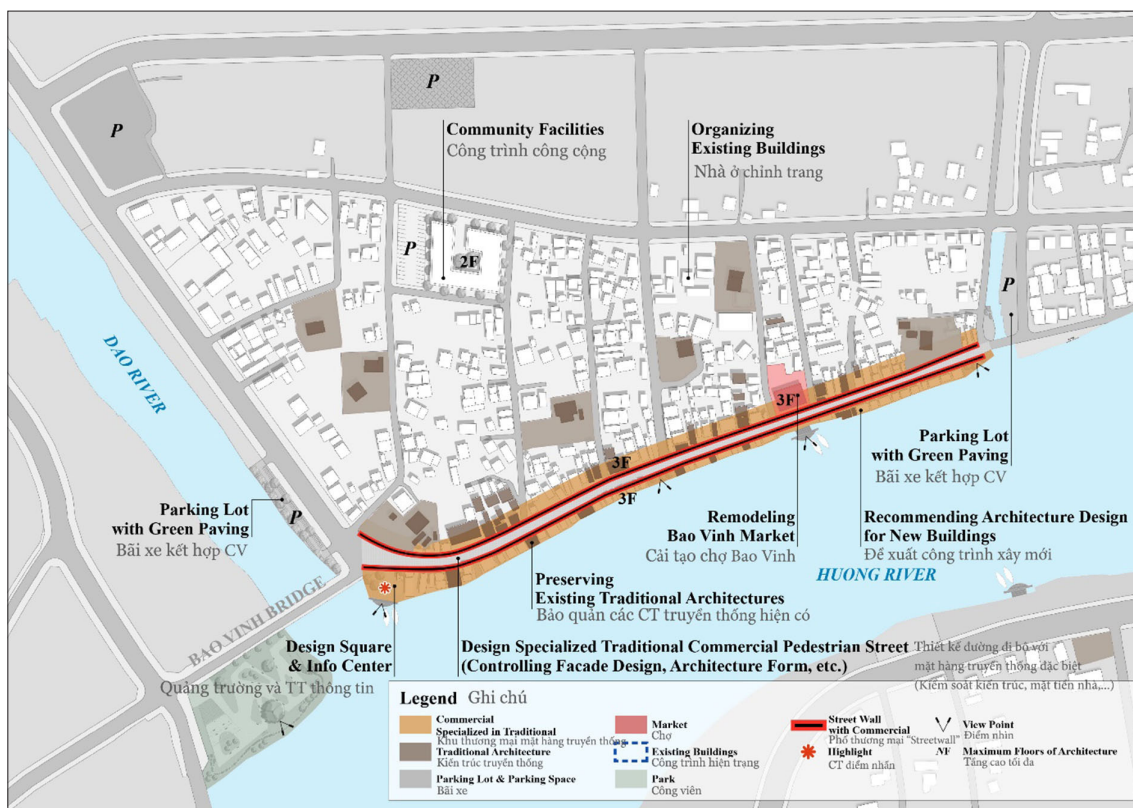
- Khôi phục và bảo tồn theo chiều rộng ven Sông Hương – nơi có các ngôi nhà truyền thống đang dần dần biến mất – để phục hồi ý nghĩa đặc trưng là ngôi làng truyền thống và nơi có giá trị đầu tiên về hàng hải, giao lưu thương mại của thành phố Huế, xây dựng con đường văn hóa lịch sử, đặc biệt ưu tiên cho người đi bộ.

- Bảo tồn cảnh quan tổng thể trên đường, thông qua việc tái sử dụng nhà truyền thống và không gian buôn bán một cách tích cực. Phát triển lại không gian phức hợp bên trong làm không gian nhà ở mô hình nhỏ và sản xuất, kinh doanh hàng thủ công mỹ nghệ.

- Mở rộng con đường hướng tây thành con đường tiếp xúc với hướng đông tây, mở thêm chức năng văn hóa giáo dục, dịch vụ công cộng cho người dân sống ven đường, cải tạo môi trường sinh hoạt của người dân bằng việc cải thiện các ngõ hẻm chật chội bên trong làng.

- Đối với đường Bao Vinh là tuyến đường chính của phố cổ, hình thành nên tuyến đường đi bộ theo những khung thời gian cụ thể, từ đó hướng đến sự năng động hóa du lịch và đảm bảo an toàn đi bộ.

- Bố trí bãi giữ xe máy trong khu vực dải xanh ở điểm hợp lưu sông An Hòa phía nam Bao Vinh, và ở khu vực đất trống phía nam, hình thành bến thuyền và quảng trường để nâng cao tính tiếp cận của du khách.
- Phục hồi và bảo tồn các công trình kiến trúc truyền thống ở phố cổ Bao Vinh.
- Chỉnh trang bến thuyền phục vụ sinh hoạt vốn có dọc Sông Hương để nâng cao chức năng neo đậu thuyền.



Đề xuất giải pháp cải tạo tuyến phố Bao Vinh của tư vấn Hàn Quốc.

Nguồn: Đồ án Quy hoạch chi tiết hai bên bờ Sông Hương.

Qua quá trình tham vấn ý kiến cộng đồng về các vấn đề kiến trúc, kinh tế, môi trường, xã hội và nguyện vọng của người dân về các định hướng và giải pháp trong tương lai, nhiều nội dung của đồ án quy hoạch đã có được sự thống nhất cao như: việc chuyển đổi hình thức kiến trúc tổng thể phù hợp với khu phố được đồng thuận cao (70%), đề xuất chuyển đổi loại hình kinh doanh dịch vụ phù hợp phục vụ du lịch như bán sản phẩm thủ công truyền thống và các dịch vụ đặc thù của địa phương cũng được ủng hộ (75%). Tuy nhiên, việc lấy ý kiến di dời các hộ dân đến địa điểm khác có cuộc sống và môi trường truyền đảm bảo hơn chỉ có 14/43 phiếu đồng ý tái định cư. Kết quả này đòi hỏi các nhà quản lý cần cân nhắc để đưa ra các giải pháp tối ưu, vừa đáp ứng nhu cầu nguyện vọng của người dân, vừa giải quyết tốt

sự thông thoáng của tuyến phố mang tính đặc thù của một thương cảng xưa vốn sầm uất. Vấn đề chuyển đổi tuyến đường Bao Vinh hiện nay thành tuyến đi bộ và xe đạp cũng được người dân đồng tình ủng hộ cao (31/43 phiếu đồng ý). Về vấn đề môi trường, hiện nay, đa phần các hộ dân dọc tuyến bờ Sông Hương đang xả nước thải, nước sinh hoạt và nhà vệ sinh trực tiếp xuống sông gây ô nhiễm môi trường và cảnh quan tại khu vực. Do vậy, cần có giải pháp xử lý triệt để vấn đề này nhằm đảm bảo cảnh quan và môi trường xung quanh... Như vậy, các vấn đề được đặt ra từ quá trình thu thập ý kiến cộng đồng dân cư địa phương sẽ là cơ sở cho việc hoạch định các giải pháp, các kế hoạch phù hợp, vừa bảo tồn được giá trị đặc trưng của phố cổ, vừa góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của cộng đồng dân cư tại phố cổ Bao Vinh.

2. Định hướng bảo tồn di sản kiến trúc đô thị, nhà ở có giá trị tại khu phố cổ Bao Vinh

Trong bối cảnh đô thị hóa hiện nay, việc giải quyết bài toán cân bằng giữa bảo vệ những giá trị văn hóa nhưng không cản trở sự phát triển của đô thị là những thách thức không nhỏ của các nhà quản lý. Nguồn lực nhà nước dành cho bảo tồn di sản khá hạn chế. Việc tìm cách huy động nguồn lực xã hội trong quá trình bảo tồn và phát triển các di sản trở thành một hướng đi mới trong giai đoạn hiện nay.

Trên thực tế, tùy vào đặc điểm, tính chất của di sản, khả năng quản lý, tài chính hay kỹ thuật mà công tác bảo tồn di sản kiến trúc đô thị có thể dựa vào các phương thức khác nhau. Lâu nay, công tác bảo tồn và trùng tu các công trình di sản ở Huế chủ yếu tập trung vào các công trình riêng lẻ có giá trị đặc biệt như khu vực Hoàng thành, các khu lăng tẩm... được UNESCO công nhận là di sản văn hóa thế giới, các công trình di sản văn hóa cấp quốc gia, cấp tỉnh. Tuy nhiên, việc ứng dụng phương thức bảo tồn riêng lẻ này tại các khu phố cổ với số lượng nhà ở có giá trị lại không được chú trọng trong thời gian qua, dẫn đến sự mất mát, xuống cấp nghiêm trọng tại các khu phố cổ Bao Vinh, Gia Hội, Chi Lăng, Huỳnh Thúc Kháng, Bạch Đằng. Nguồn lực nhà nước nhìn chung vẫn còn hạn chế để có thể bảo tồn, trùng tu các nhà ở có giá trị tại các khu vực nói trên.

Năm 2008, nhận được sự hỗ trợ tài chính của Thượng viện Pháp, các dự án trùng tu 4 công trình nhà cổ tại Bao Vinh được tiến hành theo đúng nguyên tắc bảo tồn, đảm bảo tính bền vững và giá trị công trình. Đây là một trong những lần trùng tu nhà cổ hiếm hoi tại khu vực phố cổ Bao Vinh. Tuy vậy, những ngôi nhà còn lại không được trùng tu, bảo tồn nên đã xuống cấp nghiêm trọng; không ít trong số đó đã bị phá hủy và chuyển đổi hình dáng, cấu trúc và chức năng vốn có. Một minh chứng cho thấy sự thiếu linh hoạt trong việc bảo tồn di sản đô thị ở Việt Nam, đặc biệt ở khu phố cổ Bao Vinh là việc đề xuất các quy chế quản lý đối với các di tích

trong đó có các công trình nhà ở có giá trị chưa thật hợp lý, làm cho các công trình kiến trúc mất dần và xuống cấp nghiêm trọng theo thời gian. Điều 5, Phần thứ hai của *Quy chế tạm thời về Bảo vệ và sử dụng các di tích phố cổ Thanh Hà - Bao Vinh, xã Hương Vinh, huyện Hương Trà tỉnh Thừa Thiên Huế* quy định: “*Hệ thống nhà và ki ốt ở Bao Vinh thuộc sở hữu các hộ gia đình được Nhà nước bảo hộ. Mọi việc tự ý mua bán, chuyển nhượng, cải tạo sửa chữa, tạm thời không được tiến hành. UBND xã Hương Vinh, huyện Hương Trà và Sở VH TT hướng dẫn và giúp đỡ các gia đình đó giữ nguyên hiện trạng, đồng thời chỉ đạo sát việc sửa chữa các nhà ki ốt đó khi có chủ trương của UBND tỉnh*”. Đây là một quy định thường thấy tại các văn bản của các cơ quan quản lý nhà nước đối với các khu vực, công trình di sản. Tuy vậy, trên thực tế quy định này bộc lộ nhiều điều chưa hợp lý. Thứ nhất, việc nhà ở thuộc bảo hộ của Nhà nước, người dân không có quyền chủ động sửa chữa đã ảnh hưởng rất nhiều đến cuộc sống cộng đồng dân cư tại đây. Chất lượng sống, môi trường sống xuống cấp rất nhiều, thậm chí nguy hiểm đến an toàn tính mạng. Và vì không được thay thế, sửa chữa (theo Luật Di sản), người dân buộc phải tiến hành các hoạt động xây dựng ra phía xung quanh, hình thành nên cấu trúc phức tạp cho khu phố cổ, như coi nói ra phía mặt sông hay gia cố thêm các không gian chức năng khác đáp ứng cho sinh hoạt hàng ngày. Thứ hai, người dân không được đáp ứng nhu cầu phát triển chính đáng của mình nên không sẵn sàng tham gia bảo tồn di sản một cách chủ động. Họ buộc phải can thiệp một cách “giấu giếm” vào di sản để đáp ứng nhu cầu trước mắt. Và một khi người dân đã can thiệp thì sự can thiệp của họ lại không đạt được về mặt tổng thể, mà manh mún, không đồng nhất, tiền đề của các nguy cơ phá vỡ cấu trúc, kiến trúc thống nhất của di sản. Thứ ba, sự thiếu hấp dẫn của khu vực di sản một khi chỉ được bảo tồn nguyên trạng, thiếu đi sức sống thực tế sinh động được tạo ra bởi chính lối sống phong phú và năng động của cộng đồng ở đây, cũng gây ảnh hưởng đến hoạt động du lịch và phát triển văn hóa. Thứ tư, việc khẳng định nghiêm ngặt về giá trị bất biến của các công trình cổ có thể là rào cản cho công tác bảo tồn di sản, cản trở các hoạt động của cộng đồng và đô thị.

Khái niệm di sản đô thị (urban heritage), lần đầu tiên được kiến trúc sư người Ý Gustato Giovannoni đặt ra, cho thấy sự chuyển hướng từ việc chú ý riêng biệt các công trình kiến trúc lịch sử có giá trị đến việc xem xét nó trong mối quan hệ với khung cảnh, các cấu trúc và không gian cấu thành của đô thị. Lý thuyết này đã khiến cho công tác bảo tồn di sản có xét đến các yếu tố bối cảnh, không chỉ bảo tồn các công trình mà còn quan tâm đến không gian sống của đô thị. Đó là không gian cảnh quan, không gian văn hóa - kinh tế - xã hội góp phần xây dựng một đô thị có bản sắc, giàu tính văn hóa, hấp dẫn và phát triển bền vững.

Việc bảo tồn các khu phố cổ ở Huế, nhất là khu phố cổ Bao Vinh với cách tiếp cận từ nhiều khía cạnh khác nhau, nhất là chú trọng đến yếu tố cảnh quan, không

gian sống của người dân là hướng đi hợp lý trong giai đoạn hiện nay. Đó là việc cần tập trung vào cải thiện không gian sống - không gian cảnh quan, môi trường văn hóa, không gian kinh tế, xã hội xung quanh khu vực di sản. Đây chính là hình thức bảo tồn dựa trên cơ sở giá trị của di sản, không chỉ nằm ở giá trị vật thể mà còn ở những không gian liên kết hỗ trợ cho nó. Nhờ vào cải thiện không gian đô thị, giá trị của di sản cũng được nâng lên; kéo theo việc thu hút du khách và các nhà đầu tư; góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân trong khu vực. Từ những lợi ích được nhìn thấy đó, cộng đồng sẽ có ứng xử tích cực hơn đối với di sản. Người dân sẽ có nhận thức tốt hơn, sẵn sàng tham gia một cách tự nguyện vào công cuộc giữ gìn, bảo vệ và phát triển di sản cũng như khung cảnh đô thị của di sản.

Trên thế giới, một số nước cũng đã có những thành công trong việc tôn tạo, bảo tồn các đô thị, khu phố cổ, mà thành phố Malacca của Malaysia (được Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa Liên Hợp Quốc (UNESCO) công nhận năm 2008) là một ví dụ tiêu biểu. Nằm cách thủ đô Kuala Lumpur 150km về hướng nam, thành phố Malacca cổ kính và quyến rũ, được mệnh danh là một Venice của châu Á nhờ vẻ đẹp êm đềm của sông nước và những ngôi nhà gỗ cổ kính soi bóng xuống dòng sông. Nơi đây lưu giữ những nét lịch sử quý giá của Malaysia, từng là thương cảng sầm uất nhất của đất nước này từ hơn 500 năm về trước. Malacca tiếp nhận rất nhiều yếu tố văn hóa phương Tây qua việc giao thương với nhiều quốc gia như Trung Hoa, Bồ Đào Nha, Anh... Các công trình cổ ở đây được trùng tu với sự tư vấn của các chuyên gia về bảo tồn. Từ một vài công trình thí điểm ban đầu, mô hình này đã được nhân rộng dưới sự giám sát chặt chẽ của chính quyền đô thị và có sự tham gia của cộng đồng. Các hộ gia đình cam kết với chính quyền sở tại bằng các văn bản về việc không thay đổi hình thức cũng như chi tiết căn nhà sau đợt trùng tu năm 2005, trước khi Malacca đón nhận danh hiệu di sản của UNESCO. Ngược lại, chính quyền tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho các hộ gia đình, cả về chính sách lẫn sự hỗ trợ về tài chính. Thực chất, đây là sự hợp tác đôi bên cùng có lợi và là chìa khóa thành công của bảo tồn di sản nhà ở đô thị.

Tại Việt Nam, sự thành công trong việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản của phố cổ Hội An là một bài học quý giá đối với Bao Vinh. Với sự giúp đỡ của các tổ chức, chuyên gia quốc tế trong lĩnh vực bảo tồn, sự quyết tâm vào cuộc của lãnh đạo các cấp và sự đồng thuận cao của cộng đồng trong việc triển khai thực hiện; đến nay Hội An không những gìn giữ, bảo tồn được các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể vốn có mà còn phát huy được vai trò của cộng đồng trong việc tạo nên môi trường sống thân thiện, hài hòa hướng đến sự phát triển bền vững của thành phố trong giai đoạn mới. Để có được những thành công và sự gắn kết giữa cộng đồng và các cấp, chính quyền Hội An phải đặt ra những quy chế trong từng lĩnh

vực cụ thể để người dân tham gia, như Quy chế về quản lý, tu bổ, sử dụng khu phố cổ; Quy chế về trật tự kinh doanh; Quy chế về biển hiệu quảng cáo; Quy chế về tham quan, du lịch; Quy chế về hoạt động du lịch trên sông; Quy chế về các cơ chế phối hợp quản lý di sản... Đặc biệt, các quy chế này còn chi phối cơ chế quản lý, sử dụng di tích; quy định việc buôn bán, làm du lịch trong di tích; quy định các hạng mục sửa chữa, thời gian cho phép sửa chữa các di tích, nhất là những di tích hạng 1, hạng 2 và cả hạng đặc biệt... Bên cạnh đó, để đưa các quy chế đi vào cuộc sống, nhiều năm qua chính quyền thành phố Hội An đã ban hành “cẩm nang” chi tiết từng nội dung, lĩnh vực, đặc biệt là chi tiết từng ngôi nhà cổ thuộc hạng nào, khu vực nào, khi muốn sửa thì được sửa những gì, hạng mục nào; thời gian sửa chữa; thời gian cấp phép bao lâu... để các chủ di tích căn cứ thực hiện...

Hiện nay, song song với việc bảo tồn không gian đô thị khu phố cổ Bao Vinh, cần thiết tiến hành bảo tồn các công trình cổ có giá trị về kiến trúc và lịch sử, mà đối với Bao Vinh là các nhà cổ có giá trị như đã thống kê phân trên. Đây chính là giải pháp bảo tồn đem lại kết quả toàn vẹn nhất và có tính khả thi cao đối với khu vực này, huy động tối đa sự tham gia của cộng đồng và các nhà đầu tư. Do vậy, cần có các nghiên cứu chuyên sâu về nhiều mặt như xây dựng bộ hồ sơ các công trình cổ có giá trị theo đúng trình tự khoa học, làm cơ sở tiến hành bảo tồn và trùng tu; đề xuất các cơ chế chính sách đặc thù đối với việc bảo tồn nhằm huy động những nguồn lực ngoài ngân sách.

3. Quan điểm và nguyên tắc bảo tồn và phát huy giá trị phố cổ Bao Vinh

- Bảo tồn di sản công trình kiến trúc tại khu phố cổ Bao Vinh cần phải tránh theo hướng “bảo tàng hóa”, tách biệt công trình ra khỏi cuộc sống đương đại của đô thị mà cần xem nó như một thực thể sống, có cuộc sống riêng gắn bó hữu cơ với cuộc sống đương đại của đô thị.

- Cần có các chính sách và cơ chế rõ ràng, hướng tiếp cận dựa trên quyền con người nhằm đảm bảo sự tham gia tích cực của cộng đồng trong việc thiết kế, quản lý và chia sẻ công bằng lợi ích. Điều này sẽ hỗ trợ việc gắn kết các mục tiêu bảo tồn với công bằng xã hội vào cuộc sống của người địa phương cũng như các chủ nhân và những người quản lý các di sản truyền thống.

- Bảo tồn gắn với phát triển và hướng tới phát triển bền vững, phát huy giá trị của di sản thông qua các hoạt động du lịch văn hóa, trải nghiệm văn hóa địa phương.

- Đẩy mạnh hợp tác công tư thông qua quan hệ đối tác nhằm đảm bảo áp dụng thành công các sáng kiến thúc đẩy phát triển xã hội và con người. Tuy nhiên, việc gắn kết khu vực tư nhân trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản cần tránh không làm ảnh hưởng đến các mục tiêu quản lý, thay thế các sáng kiến địa phương

hay quyền hạn của các cơ quan quản lý nhà nước, cũng như tính thống nhất toàn diện giữa các yếu tố di sản.

4. Đề xuất một số giải pháp triển khai thực hiện

Từ những phân tích, quan điểm và nguyên tắc bảo tồn nêu trên, để tiến hành bảo tồn và phát huy giá trị phố cổ Bao Vinh đạt hiệu quả cao cần tiến hành các giải pháp cụ thể sau:

4.1. Giải pháp tổng thể

- Đối với đồ án Quy hoạch xây dựng bảo tồn và phát huy giá trị đô thị phố cổ Bao Vinh được ban hành theo Quyết định số 3032/QĐ-UBND ngày 28/10/2003 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế, cần tiến hành rà soát, đánh giá lại và cập nhật sự biến động của các vấn đề liên quan nằm trong phạm vi quy hoạch; trong đó chú trọng sự thay đổi về diện mạo cấu trúc của đô thị phố cổ Bao Vinh, sự biến động về số lượng các công trình nhà cổ và công trình xây dựng mới.

- Cần nghiên cứu quy hoạch khu vực xã Hương Vinh, xã Phú Mậu theo hướng sinh thái, ứng dụng mô hình nông thị trong quá trình triển khai thực hiện, hướng đến sự phát triển bền vững và gia tăng giá trị kinh tế đặc thù của địa phương.

- Đối với quy hoạch tại thôn Bao Vinh với quy mô 8ha, tỷ lệ 1/500, cần tiến hành lập đồ án thiết kế đô thị toàn khu vực theo Thông tư 06/2013 của Bộ Xây dựng để đảm bảo công tác quản lý và triển khai thực hiện một cách thống nhất.

- Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp phát huy hiệu quả liên kết vùng trong phát triển du lịch, dịch vụ; chú trọng đến các giá trị đặc thù của từng khu vực nhằm khai thác và hỗ trợ trong quá trình triển khai thực hiện.

4.2. Giải pháp cụ thể

4.2.1. Các giải pháp về cơ chế chính sách

- Chính quyền cần ban hành các quy chế liên quan nhằm quản lý và triển khai thực hiện một cách thống nhất như: Quy chế về quản lý, tu bổ, sử dụng khu phố cổ; Quy chế về trật tự kinh doanh; Quy chế về biển hiệu quảng cáo; Quy chế về tham quan, du lịch; Quy chế về hoạt động du lịch trên sông; Cơ chế quản lý việc hỗ trợ kinh phí tu bổ các công trình cổ có giá trị; Hướng dẫn cải tạo, sửa chữa, xây mới đối với các công trình nằm trong khu vực phố cổ.

- Chính quyền cần thực hiện điều tiết bằng chính sách, có ưu đãi nhất định, khuyến khích và hỗ trợ người dân. Chính quyền cần có nguồn kinh phí thích đáng cho các dự án tôn tạo khu phố lịch sử, các công trình kiến trúc tiêu biểu thông qua các giải pháp vĩ mô như: cải tạo cơ sở hạ tầng, xử lý môi trường, di dân, giảm mật độ dân số, ưu đãi thuế và thủ tục xây dựng cho các chủ sở hữu di sản/ chủ đầu tư dự án mới đã bảo vệ, tôn tạo di sản tốt...

4.2.2. Các giải pháp về huy động nguồn lực

- Xây dựng các kế hoạch tài chính phù hợp nhằm bảo vệ di sản trong điều kiện tốt nhất. Ngoài nguồn vốn ngân sách, cần huy động nguồn vốn xã hội hóa từ nhân dân và các doanh nghiệp. Các quỹ bảo tồn di sản quốc tế cũng là một nguồn tài chính tiềm năng. Ngoài ra, cần đẩy mạnh quảng bá giá trị di sản đô thị để thu hút các tổ chức quốc tế, khai thác các nguồn tài chính bên ngoài nhằm hỗ trợ công tác bảo tồn.

- Xây dựng cơ chế tiếp nhận các sáng kiến từ cộng đồng, tranh thủ sự tham gia của cộng đồng, tổ chức tiếp nhận sáng kiến của mọi người từ trí thức, dân thường đến người nước ngoài. Tất nhiên không phải sáng kiến nào cũng có thể hiện thực hóa, nhưng cách tiếp nhận, thái độ tôn trọng của người có trách nhiệm sẽ làm người có sáng kiến phấn khởi và truyền cảm hứng cho những người khác.

4.2.3. Các giải pháp về ứng dụng công nghệ và xây dựng hệ sinh thái di sản đô thị

- Ứng dụng các giải pháp công nghệ mới trong công tác bảo tồn di sản đô thị, từ việc kiểm đếm, đánh giá, xác định giá trị, tới việc quản lý hồ sơ di sản, theo dõi, điều tiết của các cơ quan quản lý và các tổ chức chuyên môn. Xây dựng cổng thông tin di sản với các ứng dụng mô phỏng 3D, tạo cơ hội trải nghiệm thực tế ảo từ xa cho cộng đồng và du khách.

- Phát huy giá trị kinh tế của di sản đô thị thông qua hình thành hệ sinh thái di sản của đô thị. Nếu như hệ sinh thái di sản khu vực nông thôn bao gồm các di tích, các làng xóm truyền thống, các cảnh quan sinh thái, các thiết chế cộng đồng - xã hội, phong tục, tập quán, các lễ hội và sinh hoạt văn hóa..., thì hệ sinh thái di sản trong đô thị sẽ bao gồm các công trình kiến trúc, cảnh quan đô thị, các dịch vụ đô thị liên quan tới di sản, các hoạt động đô thị (cả ngày và đêm), lối sống thị dân... Khi tạo ra mạng lưới kết nối tốt, được quản lý tốt thông qua các chính sách hợp lý, được hỗ trợ phát triển trên nền tảng công nghệ mạnh... thì hệ sinh thái di sản đô thị sẽ tạo ra giá trị kinh tế cộng hưởng lớn, đóng góp thiết thực vào tăng trưởng và phát triển kinh tế - xã hội.

- Xây dựng kế hoạch truyền thông hiệu quả, đa dạng đến các đối tượng trong và ngoài nước.

4.2.4. Các giải pháp về đào tạo và mô hình hoạt động dịch vụ

- Thống kê và làm rõ các giá trị văn hóa, các sản phẩm truyền thống của địa phương, các loại hình dịch vụ có tính đặc thù để tiến hành đào tạo, sản xuất và có kế hoạch phát triển trong tương lai.

- Khuyến khích người dân sống tại khu vực kết hợp với các doanh nghiệp để triển khai các mô hình kinh doanh dịch vụ phù hợp mang tính đặc thù đối với khu vực đảm bảo sự phát triển bền vững và có hiệu quả.



Giải pháp đề xuất cải tạo khu phố cổ Bao Vinh. Ảnh: Đặng Minh Nam.

4.3. Các nội dung và giải pháp ưu tiên triển khai

4.3.1. Đối với nhóm giải pháp công trình kiến trúc

- Xây dựng bộ hồ sơ các công trình kiến trúc cổ có giá trị (nhà ở, đình làng, chùa, miếu, cổng, giếng...) nhằm số hóa dữ liệu và làm cơ sở để tiến hành trùng tu, bảo tồn.

- Nghiên cứu đề xuất giải pháp bố cục, cải tạo, nâng cấp đối với các ngôi nhà cổ nhằm đảm bảo nhu cầu sinh hoạt và kinh doanh của người dân khi có điều kiện.

- Giữ gìn phong cách kiến trúc nhà ở trong khu phố cổ, đặc biệt hệ thống nhà ở tứ giác riêng có của Bao Vinh. Bên ngoài mặt phố giữ nguyên phục vụ kinh doanh, cửa hàng. Không gian bên trong cải tạo theo hướng có sân trong vừa giữ được nét đặc trưng kiến trúc của khu phố, vừa tạo sự thông thoáng, chiếu sáng, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt của người dân.

- Đối với các công trình khác cần tiến hành nghiên cứu cải tạo về hình thức kiến trúc: mái dốc lợp ngói đỏ; tỷ lệ, kích thước và hình thức cửa đi, cửa sổ; các chi tiết ban công, hoa văn, họa tiết trang trí; nghiên cứu mái che, rèm che nắng đảm bảo tính thống nhất cho toàn khu vực; đề xuất các giải pháp cải tạo cụ thể các chức năng bên trong nhà khi có điều kiện.

- Giải tỏa phần công trình coi nói, lấn chiếm phía mặt sông tạo mỹ quan, đảm bảo an toàn cho các hộ dân nơi đây.



Đề xuất cải tạo mặt tiền nhà ở phía sông. Ảnh: Đặng Minh Nam.

4.3.2. Đối với nhóm giải pháp hạ tầng kỹ thuật

- Cải tạo và xây mới toàn bộ công ngầm thoát nước mưa.
- Hạ ngầm hệ thống cáp và lưới điện đảm bảo mỹ quan khu vực.
- Bố trí hệ thống chiếu sáng phù hợp với khu phố cổ.
- Cải tạo hệ thống vệ sinh và thoát nước đối với các hộ gia đình dọc Sông Hương.
- Cải tạo nâng cấp các bến thuyền phục vụ du lịch và các hoạt động thường ngày tại khu vực; lưu ý khu vực phía đầu cầu Bao Vinh và trước mặt chợ.
- Nâng cấp, cải tạo vỉa hè và lòng đường hiện nay, sử dụng vật liệu, màu sắc hài hòa với phố cổ.
- Cải tạo, nâng cấp các đường hẻm bằng các vật liệu thân thiện, khuyến khích đi bộ và xe đạp.
- Bố trí khu vực bãi xe cho du khách khi tiếp cận khu phố cổ Bao Vinh tại vị trí phía bên kia cầu Bao Vinh theo đề xuất của đồ án Quy hoạch chi tiết hai bên bờ Sông Hương. Ngoài ra, bố trí thêm bãi xe tại khu vực đường tránh phía tây nhằm đảm bảo thuận tiện cho người dân và du khách tiếp cận.
- Bố trí hệ thống nhà vệ sinh công cộng phù hợp, đảm bảo mỹ quan và hợp vệ sinh khu vực.

4.3.3. Đối với nhóm giải pháp trang thiết bị và cảnh quan đô thị

- Đề xuất các mẫu thiết kế phù hợp với khu phố cổ bao gồm: ghế ngồi, đèn đường, bồn hoa, bảng hiệu, giỏ treo hoa, thùng rác...

- Thiết kế các bảng tên đường, hẻm, các bảng thông tin, chỉ dẫn đồng bộ tạo tính đặc thù và mỹ quan đô thị.



Đề xuất cải tạo không gian bên thuyền. Ảnh: Đặng Minh Nam.

5. Kết luận

Bảo tồn di sản đô thị cần tiếp cận theo nhiều hướng khác nhau để tăng tính khả thi trong công tác bảo tồn. Nhiều bài học kinh nghiệm cần rút ra trong thời gian qua nhằm hạn chế sự xuống cấp và mất mát số lượng các công trình cổ có giá trị. Việc tham gia của cộng đồng địa phương và chủ sở hữu các công trình cổ tại Bao Vinh cần được chú trọng và cụ thể hóa vai trò của họ trong quá trình bảo tồn và phát huy giá trị di sản. Cần tiến hành đồng thời bảo tồn các công trình có giá trị đặc biệt và tập trung cải thiện không gian cảnh quan, môi trường văn hóa, kinh tế xã hội. Đây là phương án đem lại kết quả bảo tồn toàn diện và hiệu quả trong giai đoạn hiện nay.

Bao Vinh nằm trong cấu trúc tổng thể của đô thị Huế với chức năng là một cảng thị của vùng đất kinh đô thời nhà Nguyễn. Việc nghiên cứu bảo tồn làng cổ Bao Vinh cần tính đến mối liên hệ với các khu vực lân cận đặc thù nhằm khai thác lợi thế và các đặc trưng riêng trong quá trình phát triển, xây dựng vùng Bao Vinh - Thanh Hà - Tiên Nộn. Cần có những giải pháp hợp lý và cấp bách để Bao Vinh sớm trở thành một điểm đến với nhiều giá trị hấp dẫn và thú vị đối với du khách trong và ngoài nước, góp phần kiến tạo môi trường bền vững, bảo tồn các giá trị truyền thống địa phương trong quá trình phát triển đô thị.

Nghị quyết 54/NQ-TW ngày 10/12/2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 với quan điểm “Xây dựng và phát triển Thừa Thiên Huế trở thành thành phố trực thuộc Trung

ương trên nền tảng bảo tồn, phát huy giá trị di sản cổ đô và bản sắc văn hóa Huế, với đặc trưng văn hóa, di sản, sinh thái, cảnh quan, thân thiện với môi trường và thông minh; du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn, công nghệ thông tin và truyền thông là đột phá, công nghiệp và nông nghiệp công nghệ cao là nền tảng”. Do vậy, việc nghiên cứu bảo tồn phố cổ Bao Vinh là nhiệm vụ cấp thiết trong giai đoạn hiện nay.

Đ M N

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đỗ Bang. (1992). “Phố cổ Thanh Hà”. Tạp chí *Nghiên cứu Lịch sử*, số 2.
2. Đỗ Bang. (1996). *Phố cảng vùng Thuận - Quảng thế kỷ XVII-XVIII*. Nxb Thuận Hóa - Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam, Hà Nội.
3. Bộ Giáo dục, Văn hóa, Thể thao, Khoa học và Công nghệ, Nhật Bản; Chương trình COE toàn cầu; Viện Nghiên cứu tương tác văn hóa, Đại học KANSAI và Khoa Lịch sử, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế (2010). *Văn hóa - Lịch sử Huế qua góc nhìn làng xã phụ cận và quan hệ với bên ngoài*. Nxb Thuận Hóa, Huế.
4. Ban Chấp hành Trung ương, Nghị quyết của Bộ Chính trị số 54-NQ/TW về “Xây dựng và phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”.
5. UBND tỉnh Thừa Thiên Huế (2003). “Thuyết minh tổng hợp Quy hoạch xây dựng bảo tồn và phát huy giá trị đô thị phố cổ Bao Vinh”.
6. UBND tỉnh Thừa Thiên Huế. “Quyết định số 3032/QĐ-UBND ngày 28/10/2003 về việc phê duyệt Quy hoạch xây dựng bảo tồn và phát huy giá trị đô thị phố cổ Bao Vinh.

TÓM TẮT

Trong bối cảnh đô thị hóa hiện nay, việc giải quyết bài toán cân bằng giữa bảo vệ những giá trị văn hóa nhưng không cản trở sự phát triển của đô thị là những thách thức không nhỏ của các nhà quản lý. Nguồn lực nhà nước dành cho bảo tồn di sản khá hạn chế. Việc tìm cách huy động nguồn lực xã hội trong quá trình bảo tồn và phát triển các di sản trở thành một hướng đi mới trong giai đoạn hiện nay. Bao Vinh nằm trong cấu trúc tổng thể của đô thị Huế với chức năng là một cảng thị của vùng đất kinh đô thời nhà Nguyễn. Việc nghiên cứu bảo tồn phố cổ Bao Vinh cần có cái nhìn đa chiều để từ đó đề ra các giải pháp có tính khả thi mà hơn 20 năm qua chưa được triển khai thực hiện dẫn đến tình trạng xuống cấp nghiêm trọng các công trình kiến trúc cổ có giá trị. Chính quyền địa phương cần phải đánh giá lại các đồ án quy hoạch đã được phê duyệt trước đây để làm cơ sở cho việc hoạch định các chính sách và kế hoạch phù hợp nhằm bảo tồn và phát huy giá trị đặc trưng của khu phố để Bao Vinh sớm trở thành một điểm đến với nhiều giá trị hấp dẫn và thú vị đối với du khách trong và ngoài nước, góp phần kiến tạo môi trường bền vững, bảo tồn các giá trị truyền thống địa phương trong quá trình phát triển đô thị.

ABSTRACT**ORIENTATION AND SOLUTION FOR PRESERVING AND
PROMOTING THE VALUES OF BAO VINH OLD TOWN**

In the current urbanization context, solving the problem of balancing the protection of cultural values but not hindering the development of urban areas are challenges in urban management. State resources for heritage conservation are quite limited. The seeking to mobilize social resources in the process of preserving and developing the heritage has become a new direction in the current period. Bao Vinh old Town is located in the overall structure of Huế urban with the function of being an urban port of the ancient capital under the Nguyễn Dynasty. Researching and preserving Bao Vinh old Town needs a multi-dimensional view from which to propose feasible solutions that have not yet been implemented for more than 20 years, leading to serious degradation of antique architectural construction works. Local authorities need to reassess previously approved planning projects as a basis for formulating appropriate policies and plans to preserve and promote the distinctive its values so that Bao Vinh soon became a attractive and interesting destination for domestic and foreign tourists, contributing to creating a sustainable environment, preserving local traditional values in the process of urban development.

ĐÍNH CHÍNH

Trong bài “Nhận thức mới về pho tượng bồ tát bằng đồng của Phật viện Đồng Dương: Laksmindra-Lokesvara, Prajnaparamita hay Tara ?” của tác giả Trần Kỳ Phương và Nguyễn Thị Tú Anh, đăng trên NC&PT số 2 (156) . 2020, do sơ ý, các tác giả đã bỏ sót một tài liệu tham khảo. Nay xin bổ sung tài liệu dưới đây vào phần Tài liệu tham khảo của bài viết:

Wang, Michelle C. (2000). Mandalas in the Making: The Visual Culture of Esoteric Buddhism at Dunhuang [Sinica Leidensia, Vol. 139]. Leiden-Boston: Brill.

Xin cáo lỗi cùng bạn đọc.

Tạp chí Nghiên cứu và Phát triển.